

Bản án số: 119/2022/HS-ST
Ngày: 25-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đông

Bà Bùi Thuý Mở

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đào Thị Linh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Việt A, sinh ngày 23 tháng 8 năm 1995 tại thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Số 10/49 Đ, phường C, quận L, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Mạnh H, sinh năm 1963 và con bà Nguyễn Bích T, sinh năm 1961; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/7/2022 đến ngày 08/9/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh, hiện đang bị Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- ***Bị hại:*** Chi nhánh Hải Phòng - Công ty Cổ phần V; Địa chỉ đảo Vũ Yên, đường Nguyễn Bình Khiêm, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Văn T, chức danh Quyền Tổng quản lý V Golf Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Phạm Thị P sinh năm 1983; Nơi thường trú số 01/01/08/358 Đà Nẵng, tổ dân phố 5, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; Hiện cư trú số 15/25/473 Đ, tổ dân phố B, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/11/2018 Trần Việt A ký Hợp đồng lao động số 3532486/1076901/2018/HĐKXĐTH-ĐBH với Chi nhánh Hải Phòng - Công ty Cổ phần V, chức danh chuyên môn là nhân viên lễ tân kiêm thu ngân, công việc phải làm là nhân viên lễ tân kiêm thu ngân tại Sân Golf Vũ Yên (V Golf Hải Phòng) tại huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Hàng ngày, Trần Việt A cùng các nhân viên trong ca làm có nhiệm vụ nhận các cuộc điện thoại do khách điện đến để đặt sân (booking), đón khách (check in), kiểm tra thông tin khách đến chơi là khách hội viên (member), khách có phiếu quà tặng (voucher khuyến mại) hay khách lẻ (không có voucher khuyến mại), thanh toán tiền phí dịch vụ cho khách khi chơi xong (check out). Khách hàng thanh toán tiền dưới hai hình thức là trả tiền mặt hoặc chuyển khoản qua thẻ ngân hàng. Trần Việt A có trách nhiệm quản lý toàn bộ số tiền khách thanh toán trong ca làm. Khi hết ca, Trần Việt A thống kê lại số tiền đã thu được trong ca để bàn giao cho ca sau quản lý. Đến 20 giờ hàng ngày, ca cuối cùng trong ngày phải bàn giao toàn bộ số tiền thu được trong ngày cho bộ phận thủ quỹ quản lý.

Ngày 25/12/2021, Trần Việt A cùng Phạm Thị P là nhân viên lễ tân được phân công làm ca từ 05 giờ đến 13 giờ. Khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, anh Trần Đăng K, sinh năm 1981, địa chỉ số 46 C, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội cùng các anh D, H, P đến chơi theo lịch do hội viên Tạ Đình D đặt sân vào ngày 23/12/2021. Quá trình đón khách, Trần Việt A trực tiếp nhập vào máy tính của bộ phận lễ tân đăng ký nhóm khách trên là khách bạn hội viên (member guest). Sau khi nhóm của anh Trần Đăng K vào sân chơi, Trần Việt A phát hiện hội viên Tạ Đình D không đến sân để chơi golf mà là một người tên D khác, do vậy nhóm khách của anh Trần Đăng K không được tính giá ưu đãi bạn hội viên (member guest). Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, nhóm anh Trần Đăng K chơi golf xong ra thanh toán (check out), Trần Việt A nói với nhóm anh Trần Đăng K về việc không được hưởng ưu đãi bạn hội viên mà phải thanh toán dưới dạng khách lẻ, với tổng số tiền nhóm anh Trần Đăng K phải thanh toán là 14.000.000 đồng, anh Trần Đăng K đã trực tiếp thanh toán qua thẻ tín dụng ngân hàng Techcombank cho V Golf Hải Phòng đủ số tiền trên. Sau khi nhóm anh Trần Đăng K ra về, Trần Việt A nảy sinh ý định sử dụng 04 voucher được các khách chơi golf cho trước đó

(hiện không xác định được họ tên, địa chỉ khách đã cho voucher) để áp dụng cho nhóm anh Trần Đăng K nhằm chiếm đoạt số tiền chênh lệch. Để thực hiện ý định trên, Trần Việt A đã sửa lại thông tin trên hệ thống máy tính thanh toán, chuyển nhóm của anh Trần Đăng K từ khách lẻ sang khách chơi có dùng voucher. Sau khi áp dụng voucher khuyến mại, trên hệ thống thanh toán thể hiện thông tin nhóm anh Trần Đăng K chỉ phải thanh toán số tiền 4.350.000 đồng. Đến cuối ca làm việc Trần Việt A đã lấy số tiền 8.750.000 đồng chênh lệch. Khi Trần Việt A thực hiện việc chiếm đoạt số tiền trên chỉ một mình Trần Việt A thực hiện, chị Phạm Thị P không biết, không tham gia. Đến ngày 26/12/2021, Trần Việt A chuyển khoản số tiền 4.375.000 đồng qua tài khoản ngân hàng cho chị Phạm Thị P và nói với chị Phạm Thị P là tiền khách bồi dưỡng ca làm của hai chị em ngày hôm trước.

Về vấn đề dân sự: Trần Việt A đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho Chi nhánh Hải Phòng - Công ty Cổ phần V với tổng số tiền là 17.200.000 đồng. Chi nhánh Hải Phòng - Công ty Cổ phần V đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì khác, đồng thời có đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Trần Việt A.

Vật chứng vụ án: 04 tờ voucher (lần lượt có số seri là: GR - 06890, hạn sử dụng đến 29/01/2022; PK - 04395, hạn sử dụng đến 11/4/2022; GR - 06655, hạn sử dụng đến 16/01/2022; GR - 07952, hạn sử dụng đến 26/5/2022; trong đó có 03 voucher miễn phí sân cho một vòng golf 18 hố và 01 voucher ưu đãi một đường golf 18 hố); 04 tờ phiếu thanh toán (bill thanh toán) với tổng số tiền là 4.350.000 đồng; 01 tờ phiếu thể hiện việc anh Trần Đăng K thanh toán chuyển khoản qua ngân hàng Techcombank cho V Golf Hải Phòng số tiền 14.000.000 đồng được chuyển cùng hồ sơ vụ án.

Bị cáo Trần Việt A khai: Toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng với nội dung nêu trên, hối hận và xin lỗi bị hại vì hành vi đã thực hiện, đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt. Đến nay chị Phạm Thị P đã trả lại số tiền 4.375.000 đồng ngày 26/12/2021 chuyển khoản cho chị Phạm Thị P.

Bị hại là Chi nhánh Hải Phòng - Công ty Cổ phần V do người đại diện hợp pháp khai: Theo quy định của pháp luật, Chi nhánh Hải Phòng - Công ty Cổ phần V không phải công ty đại chúng. Trong quá trình hoạt động, công ty đã ban hành văn bản hướng dẫn quản lý sử dụng phiếu quà tặng, tổ chức tập huấn đến tất cả các nhân viên của công ty về nội quy quản lý, sử dụng phiếu quà tặng, theo đó các nhân viên “tuyệt đối không giữ hộ phiếu quà tặng của khách trong bất cứ trường hợp nào, trừ khi có phê duyệt của cán bộ lãnh đạo”. Trên mỗi tờ phiếu quà tặng của công ty đều ghi: “phiếu này không được trao đổi hoặc quy đổi ra tiền mặt hay các dịch vụ khác”. Khi công ty tiến hành kiểm tra định kỳ phần mềm hệ thống thu chi trong ngày, phát hiện ngày 25/12/2021 Trần Việt A đã thực hiện việc sửa thông

tin thanh toán trên hệ thống máy tính, chuyên nhóm của anh Trần Đăng K từ dạng khách lẻ sang khách chơi có dùng phiếu quà tặng, chiếm đoạt của Chi nhánh Hải Phòng - Công ty Cổ phần V số tiền 8.750.000 đồng. Chi nhánh Hải Phòng - Công ty Cổ phần V đã nhận đủ số tiền bồi thường, đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Trần Việt A và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Phạm Thị P khai: Ngày 25/12/2021 làm cùng ca với bị cáo Trần Việt A. Quá trình làm việc, không được bị cáo Trần Việt A bàn bạc, trao đổi gì trong việc sửa thông tin thanh toán của anh Trần Đăng K trên hệ thống máy tính để chiếm đoạt tiền chênh lệch. Đến ngày 26/12/2021, bị cáo Trần Việt A có chuyển cho số tiền 4.375.000 đồng qua tài khoản ngân hàng và nói là tiền khách bồi dưỡng ca làm của hai chị em ngày 25/12/2021, đến nay đã trả lại cho bị cáo Trần Việt A số tiền này.

Cáo trạng số 110/CT-VKSTN ngày 10 tháng 10 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Trần Việt A về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 175; điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Việt A từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự không có yêu cầu nên không xem xét. Về xử lý vật chứng không có. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người chứng kiến, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận như sau: Bị cáo Trần Việt A là nhân viên lễ tân kiêm thu ngân tại Sân Golf Vũ Yên (V Golf Hải Phòng) tại huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng thuộc Chi nhánh Hải Phòng - Công ty Cổ phần V, chức danh chuyên môn là nhân viên lễ tân kiêm thu ngân, được giao nhiệm vụ làm thủ tục tiếp đón và thanh toán tiền phí dịch vụ cho khách hàng, quản lý toàn bộ số tiền khách hàng thanh toán trong ca làm để bàn giao lại cho ca sau khi hết giờ làm. Ngày 25/12/2021, bị cáo Trần Việt A nhận được tiền của khách chơi golf trả cho Chi nhánh Hải Phòng - Công ty Cổ phần V trong ca làm việc của mình, sau đó lợi dụng chức năng nhiệm vụ của mình, đã dùng thủ đoạn gian dối là sửa lại thông tin thanh toán trên hệ thống máy tính, chuyển nhóm anh Trần Đăng K từ khách lẻ không được hưởng ưu đãi sang khách chơi có phiếu quà tặng, chiếm đoạt số tiền 8.750.000 đồng của Chi nhánh Hải Phòng - Công ty Cổ phần V. Nên hành vi của bị cáo Trần Việt A đủ yếu tố cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản với tình tiết định khung hình phạt Lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức quy định tại điểm d khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 110/CT-VKSTN ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố bị cáo và lời luận tội, kết tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng pháp luật.

- Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt áp dụng:

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tài sản của pháp nhân được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, phạm tội gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, được bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có bà nội được nhà nước tặng thưởng giấy khen nên bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú nên xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[4] Về mức hình phạt áp dụng: Hiện nay, xu hướng nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản đó trong cuộc sống đang có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp. Hành vi xâm phạm đến tài sản người khác không chỉ thiệt hại cho người bị xâm hại mà còn gây bức xúc, hoang mang dư luận trong nhân dân, gây ra tình trạng mất an

ninh trật tự. Để ngăn chặn những hành vi này cần phải áp dụng các hình thức xử phạt đối người vi phạm đảm bảo trừng trị và giáo dục người vi phạm. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Tuy nhiên hình phạt không chỉ nhằm trừng trị người phạm tội mà còn giáo dục họ ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa họ phạm tội mới, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm. Do bị cáo có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù vì bị cáo có khả năng tự cải tạo nên việc cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Như vậy mức hình phạt chính mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Tại khoản 5 Điều 175 của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về những vấn đề khác:

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng không có.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Trong vụ án này: Ngày 25/12/2021, chị Phạm Thị P làm cùng ca với bị cáo Trần Việt A. Quá trình làm việc, chị Phạm Thị P không được bị cáo Trần Việt A bàn bạc, trao đổi gì trong việc sửa thông tin thanh toán của anh Trần Đăng K trên hệ thống máy tính để chiếm đoạt tiền chênh lệch. Bị cáo Trần Việt A khai đã có lần thực hiện việc sửa chữa lại thông tin thanh toán trên hệ thống máy tính, chuyển nhóm khách lẻ sang khách chơi có dùng phiếu quà tặng, rồi sử dụng các phiếu quà tặng được cho trước đó áp dụng với nhóm khách lẻ này chiếm đoạt tiền chênh lệch của Chi nhánh Hải Phòng - Công ty Cổ phần V nhưng không nhớ thời gian cụ thể từng lần cũng như số tiền đã chiếm đoạt, thông tin khách hàng, số phiếu quà tặng đã sử dụng. Các nhân viên làm việc trong Chi nhánh Hải Phòng - Công ty Cổ phần V là chị Phạm Thị P, chị Nguyễn Thị P1 sinh năm 1995, địa chỉ số 33/76 T, quận K, thành phố Hải Phòng và chị Nguyễn Diệu Q sinh năm 1996, địa chỉ số 13/38/112A phường M, quận N, thành phố Hải Phòng khai có hành vi sửa chữa thông tin thanh toán của khách hàng trên hệ thống máy tính, chuyển nhóm khách lẻ sang khách chơi dùng phiếu quà tặng, chiếm đoạt tiền của Chi nhánh Hải Phòng - Công ty Cổ phần V. Chị Phạm Thị P, chị Nguyễn Thị P1, chị Nguyễn Diệu Q và bị cáo Trần Việt A đã tự nguyện trả lại số tiền chiếm đoạt, Chi nhánh Hải Phòng - Công ty Cổ phần V đã nhận tổng số tiền bồi thường là

31.600.000 đồng và không có yêu cầu đề nghị gì khác. Số tiền chiếm đoạt chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự (dưới 4.000.000 đồng), nhân thân các đối tượng đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật Hình sự. Ngoài lời khai của bị cáo Trần Việt A, chị Phạm Thị P, chị Nguyễn Thị P1, chị Nguyễn Diệu Q, Chi nhánh Hải Phòng - Công ty Cổ phần V cũng không cung cấp được các chứng từ thanh toán, phiếu quà tặng mà các nhân viên đã sử dụng để chiếm đoạt tiền, không còn tài liệu chứng cứ nào khác. Cơ quan điều tra đã tách hành vi của bị cáo Trần Việt A, chị Phạm Thị P, chị Nguyễn Thị P1, chị Nguyễn Diệu Q ra để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 175; điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt **Trần Việt A** 30 (ba mươi) tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao Trần Việt A cho Ủy ban nhân dân phường C, quận L, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau: Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó. Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan. Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực

hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này. Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ mọi biện pháp ngăn chặn đối với Trần Việt A.

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần Việt A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- CQCSĐT Công an huyện Thủy Nguyên;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trung Hiếu